TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HSST
Ngày 17/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thái
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Chánh - Cán bộ hưu trí.
  Ông Nguyễn Trung Diễn - Cán bộ hưu trí.
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 567/2017/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2017, đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh ngày 19 tháng 7 năm 1992, tại Nam Định. Nơi cư trú: thôn Đ, Th, huyện B, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn L, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1969; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai, chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 28/6/2017, chuyển tạm giam ngày 07/7/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T là người sử dụng ma túy tổng hợp (hàng đá). Từ ngày 22 đến ngày 28 tháng 6 năm 2017, T đã 03 (ba) lần đi đến khu vực "Bitist", thuộc khu phố 5, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa mua ma túy của một thanh niên tên Tuấn (không rõ nhân thân lai lịch), mỗi lần mua 01 (một) gói với giá 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng). Sau đó, T lấy một phần để sử dụng và phần còn lại bán cho Chương Ngọc Điệp, sinh năm 1985, hộ khẩu thường trú: 99/491, khu phố 1, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa. Cách thức: Điệp điện thoại cho T theo số

thuê báo 01226201702 hỏi mua ma túy. T hẹn địa điểm gặp tại khu vực Bệnh viện Quốc tế thuộc khu phố 2, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa nhận tiền rồi bán ma túy.

Với cách thức như trên, vào ngày 22 và ngày 25 tháng 6 năm 2017, T đã 02 lần bán 02 gói ma túy cho Chương Ngọc Điệp với giá 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng)/01 gói.

Lúc 20 giờ 50 phút ngày 28 tháng 7 năm 2017, T điều khiển xe môtô biển số 34L2-7091 mang theo 02 (hai) gói ma túy đến điểm hẹn bán cho Điệp 01 gọi với giá 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng) thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ của T:

+ 01 (một) gói nylon được hàn kín bên trong chứa chất bột màu trắng ký hiệu M2, đã được niêm phong có chữ ký của T (thư giữ trong túi quần bên phải phía trước của T).

+ 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) là tiền T bán ma túy mà có.

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia sử dụng số thuê bao 01226201702, số Imei 356259019406737, của T sử dụng vào việc phạm tội.

+ 01 (một) xe môtô biển số 34L2-7091 thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị Tốt, chị Tốt không biết T sử dụng vào việc phạm tội, đã trả lại cho chị Tốt.

- Thu giữ của Điệp:

+ 01 (một) gói nylon được hàn kín bên trong chứa chất bột màu trắng ký hiệu M1, đã được niêm phong có chữ ký của T và Điệp.

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo sử dụng số thuê bao 0908613716, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho Điệp.

Tại bản kết luận giám định số 257/PC54-GĐMT ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận:

- Tinh thể màu trắng chứa trong mẫu M1 được niêm phong gửi đến giám định có trọng lượng là: 0,2806 gam, có Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định 82 ngày 19/07/2013 của Chính phủ.

- Tinh thể màu trắng chứa trong mẫu M2 được niêm phong gửi đến giám định có trọng lượng là: 0,1321 gam, có Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định 82 ngày 19/07/2013 của Chính phủ.

Tại Bản cáo trạng số 556/CT/VKS-HS ngày 15 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, sau khi phân

tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã xác định: Hành vi của bị cáo Trần Văn T đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Từ những phân tích nêu trên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên quan điểm truy tố. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, do đó đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn T mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù;

Về xử lý vật chứng: đề nghị Tòa án tuyên: Tịch thu tiêu hủy số ma túy tổng hợp còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ nhà nước: 700.000 đồng là tiền T bán ma túy mà có; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia sử dụng số thuê bao 01226201702, số Imei 356259019406737 của T sử dụng vào việc phạm tội.

Bị cáo Trần Văn T không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vị phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên - Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T không có ý kiến khiếu nại gì do đó các hành vi và quyết định tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vị phạm tội của bị cáo : Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Vào các ngày 22, 25 và 28 tháng 6 năm 2017, tại khu vực Bệnh viện Quốc tế thuộc khi phố 2, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, Trần Văn T đã 03 lần bán 03 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) cho Chương Ngọc Điệp, sinh năm 1985, hộ khẩu thường trú: 99/491 khu phố 1, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa với giá 700.000 đồng/01 gói.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Do bị cáo đã nhiều lần mua bán ma túy nên phải chịu tình tiết định khung tăng nặng hình phạt là "phạm tội nhiều lần" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn làm mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm

khác, làm gia tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến đời sống cộng đồng. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với Chương Ngọc Điệp có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã xử phạt hành chính.

Đối với người thanh niên tên Tuấn bán ma túy cho T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định là 0,1770 gam.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước:

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia sử dụng số thuê bao 01226201702, số Imei 356259019406737 của T sử dụng vào việc phạm tội.

+ Số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) là tiền T bán ma túy mà có.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/6/2017.

2. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: Số lượng ma túy còn lại sau giám định là 0,1770 gam (trong gói niêm phong số 257/PC54-GĐMT ngày 27/7/2017).

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia sử dụng số thuê bao 01226201702, số Imei 356259019406737 của T sử dụng vào việc phạm tội; Số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) là tiền T bán ma túy mà có;

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/12/2017 và Biên lai thu tiền số 009534 ngày 07/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

3. Về án phí : Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi cục thi hành án thành phố Biên Hòa;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Thái